

Số: 12 /2020/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 29 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Quy định đơn giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải; đơn giá thuê hạ tầng; Giá dịch vụ công cộng tại khu công nghiệp Thụy Vân, khu công nghiệp Trung Hà, cụm công nghiệp Bạch Hạc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 23 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 6 tháng 7 năm 2015;
Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;
Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;
Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;
Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;
Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;
Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật giá;
Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định đơn giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải; đơn giá thuê hạ tầng; Giá dịch vụ công cộng tại khu công nghiệp Thụy Vân, khu công nghiệp Trung Hà, cụm công nghiệp Bạch Hạc như sau:

1. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan thu: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ hoặc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp (sau đây gọi là cơ quan thu).

b) Đối tượng thu: Nhà đầu tư, doanh nghiệp thuê đất trong các khu công nghiệp Thụy Vân, khu công nghiệp Trung Hà, cụm công nghiệp Bạch Hạc.

2. Giá cụ thể (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng VAT).

a) Giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải Khu công nghiệp Thụy Vân.

TT	Hàm lượng COD (mg/l)	Hệ số K	Mức giá (đồng/m ³)
1	< 151	1	9.548
2	151- 200	1,5	14.321
3	201- 300	2	19.095
4	301 - 400	2,5	23.869
5	401 - 600	3,5	33.416
6	> 600	4,5	42.964

b) Giá thuê hạ tầng khu, cụm công nghiệp:

TT	Vị trí	Mức giá (đồng/m ² /năm)
1	Khu công nghiệp Thụy Vân	7.092
2	Khu công nghiệp Trung Hà	6.049
3	Cụm công nghiệp Bạch Hạc	7.092

c) Giá dịch vụ công cộng tại các khu công nghiệp: Nạo vét hệ thống cống, rãnh; Vệ sinh đường, thu gom vận chuyển rác; Chăm sóc thảm cỏ, thảm hoa lá màu và cây xanh; Duy trì điện chiếu sáng; Công tác bảo vệ, an ninh trật tự.

TT	Vị trí	Mức giá (đồng/m ² /năm)
1	Khu công nghiệp Thụy Vân	5.313
2	Khu công nghiệp Trung Hà	6.069
3	Cụm công nghiệp Bạch Hạc	5.313

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/7/2020. Đơn giá thuê hạ tầng được quy định tại Quyết định này thay thế giá thuê hạ tầng quy định tại Quyết

định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 19/01/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định đơn giá cho thuê đất, thuê hạ tầng tại các Khu công nghiệp Thụy Vân, Khu công nghiệp Trung Hà và cụm công nghiệp Bạch Hạc.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ban quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ, Trung tâm Phát triển hạ tầng và dịch vụ khu công nghiệp; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Xây dựng, Công Thương, Cục Thuế tỉnh, Ban quản lý các Khu công nghiệp, Trung tâm Phát triển hạ tầng và dịch vụ khu công nghiệp;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Website Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- CV: NCTH;
- Lưu: VT, TH2 (H.110b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Trọng Tấn